

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2018/HS-ST

Ngày 28 – 3 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Hữu Dân
Ông Hoàng Việt Thống

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 28/3/2018 tại Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2018/TLST-HS ngày 06/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2018/HSST-QĐ ngày 12/3/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Ngọc H (tên gọi khác là T), sinh ngày 03 tháng 10 năm 1996, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn S, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Bán kẹo kéo; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Đỗ Ngọc S, sinh năm: 1973; Con bà: Trần Thị Kim Y, sinh năm: 1973 (bỏ nhà đi từ năm 2002); Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: 01, tiền sự: Không;

Nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại tỉnh Đắk Lắk. Được gia đình nuôi ăn học đến lớp 8/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Năm 2008 đến tháng 7/2015, sống cùng cha ruột tại thị trấn P, huyện K1, tỉnh Đắk Lắk, cho đến tháng 8/2015, gia đình chuyển về sinh sống tại thôn S, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 13/01/2009, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện K1 ra quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính vào trường giáo dưỡng tại trường giáo dưỡng số 03, xã H, huyện V, thành phố Đ với thời hạn 12 tháng về hành vi cướp tài sản. Ngày 14/01/2010, bị cáo chấp hành xong thời hạn giáo dưỡng.

Ngày 25/5/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 06 tháng tù về tội “ không tố giác tội phạm” tại bản án số: 11/2016/HSST. Ngày 03/01/2017 chấp hành xong hình phạt tù và chưa được xóa án tích.

Ngày 29/9/2017, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt tạm giữ. Ngày 06/10/2017, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 29/9/2017 cho đến nay - có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Vũ Thị P- sinh năm 1947

Địa chỉ: Thôn S, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt;

2. Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H

Địa chỉ: Đường P, phường A, quận B, TP. Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Bích L – Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn L, xã D, huyện C, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Quang N - sinh năm 1984

Địa chỉ: Đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt;

2. Anh Phạm Quốc V - sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn F, xã H, huyện K2, Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Ngọc H, là đối tượng nghiện ma túy đã từ tháng 3/2016. Trưa ngày 29/9/2017, H đang ở phòng trọ tại hẻm đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì có T, là bạn quen biết ngoài xã hội (không rõ nhân thân, lai lịch) đến chơi. Tại đây, T lấy ma túy đá và dụng cụ ra rủ H cùng sử dụng. Sau khi sử dụng xong, T rủ H đi tới chỗ ông anh lấy ma túy đá về sử dụng tiếp. H đồng ý và đưa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám đen mang biển kiểm soát 47L1 - 216.18 cho T chở đi. T chở H đến quán cà phê S ở đường P, thành phố B. Tới nơi, T gọi điện thoại cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch), một lúc sau nam thanh niên này đi ra và đưa cho H một vỏ bao thuốc lá Jet, bên trong có một gói nylon trong suốt chứa chất rắn dạng tinh thể, H cầm vỏ bao thuốc lá trong lòng bàn tay phải rồi đi cùng T về đến ngã tư đường T- L, phường T1, thành phố B. Tại đây, T nói H chờ một lúc và xuống xe đi đâu không rõ. H lấy vỏ bao thuốc lá kẹp vào бага của xe thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên бага xe H một vỏ bao thuốc lá Jet bên trong có một gói nylon trong suốt chứa chất rắn dạng tinh thể, được niêm phong theo quy định của pháp luật. H khai nhận là ma túy đá loại Methamphetamine. Ngoài ra, còn tạm giữ của H: Một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám đen, biển kiểm soát 47L1-216.18; số máy: E3X9E162110; số khung: RLCUE3240HY062960; dung tích xi lanh 110 cm3.

Tại bản kết luận giám định số: 638/GĐMT-PC54, ngày 06/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có

khối lượng: 1,0830 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 1,0336 gam.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 325/KLĐG ngày 18/12/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố B kết luận: Một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám đen, mang biển kiểm soát 47L1-216.18; số máy: E3X9E162110, số khung: RLCUE3240HY062960, dung tích xi lanh 110 cm³, trị giá: 16.400.000 đồng (mười sáu triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Đỗ Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, tang vật của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 05/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Đỗ Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội đúng như đã khai nhận tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột và phù hợp với nội dung truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Ngọc H và giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 05/02/2018. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc H (tên gọi khác là T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS 1999; khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc H với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù giam.

*** Các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 1,0336 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 638/GĐMT-PC54 ngày 06/10/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là vật chứng của vụ án.

- Đề nghị trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám đen, mang biển kiểm soát 47L1-216.18; số máy: E3X9E162110, số khung: RLCUE3240HY062960; dung tích xi lanh 110 cm³, cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H – Địa chỉ: Đường P, phường A, quận B, TP. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Đỗ Ngọc H (T) tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 29/9/2017, bị cáo Đỗ Ngọc H đã có hành vi tàng trữ 1,0830 gam Methamphetamine tại ngã tư đường T - L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Đỗ Ngọc H (T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc 1 trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

.....;

c) Heorin, Cocain, Methamphetamine, Am phetamin, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo biết được rằng ma túy là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý. Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã gây ra và cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Không tố giác tội phạm” chưa được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối hận, bà nội của bị cáo được tặng huân chương kháng chiến hạng ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Ngọc H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo đối H là phù hợp .

Đối với nguồn Methamphetamine bị cáo H khai nhận của 01 nam thanh niên tên T (không rõ nhân thân, lai lịch). Do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của đối tượng tên T ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 1,0336 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 638/GĐMT-PC54, ngày 06/10/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án, cần tịch thu, tiêu hủy

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám đen, biển kiểm soát 47L1-216.18; số máy: E3X9E162110, số khung: RLCUE3240HY062960, đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo H sử dụng đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác minh được chiếc xe mô tô trên H mua của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H ở Đường P, phường A, quận B, TP. Hồ Chí Minh, bằng hình thức tín chấp trả lãi và gốc hàng tháng. Đến nay, H đã trả được 03 tháng với số tiền 5.940.000 đồng (năm triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng), số tiền còn phải thanh toán cho công ty H là 24.972.846 đồng (hai mươi bốn triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn tám trăm bốn mươi sáu đồng). Tại thông báo kết quả giám định số: 78/PC54 ngày 20/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận số khung, số máy không thay đổi, biển số xe là biển số thật. Để đảm bảo quyền lợi của công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H, cần thiết phải trả lại chiếc xe mô tô 47L1-216.18 cho công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H.

- Truy thu sung công quỹ nhà nước của bị cáo Đỗ Ngọc H số tiền 5.940.000 đồng là tiền giá trị của xe mô tô 47L1-216.18 .

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ, tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Đỗ Ngọc H (T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 29/9/2017.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy 1,0336 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 638/GĐMT-PC54 ngày 06/10/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là vật chứng của vụ án.

- Truy thu sung công quỹ nhà nước của bị cáo Đỗ Ngọc H số tiền 5.940.000 đồng là tiền giá trị của xe mô tô 47L1-216.18 .

- Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám đen, mang biển kiểm soát 47L1 - 216.18; số máy: E3X9E162110, số khung: RLCUE3240HY062960; dung tích xi lanh 110 cm³, cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H – Địa chỉ: Đường P, phường A, quận B, TP. Hồ Chí Minh.

Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2018 được lưu trong hồ sơ vụ án.

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đỗ Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tối cao ;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Cơ quan THA phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng TAND Tp BMT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Trang